

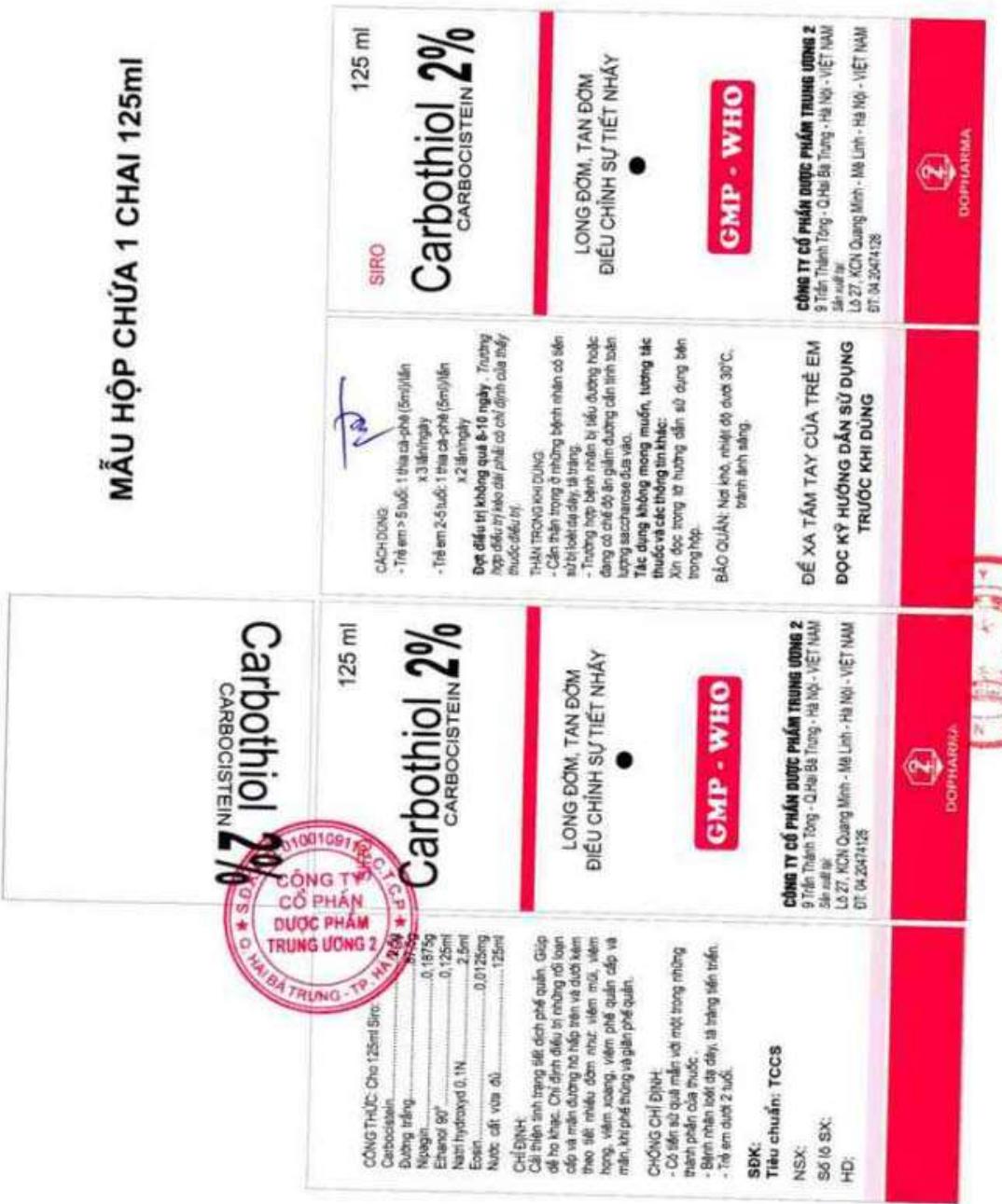


61/hey

MẪU NHÃN DÁN TRÊN CHAI 125ml



MẪU HỘP CHỮA 1 CHAI 125ml



Trung

MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

DỄ THƯƠNG XA TẨM TAY CỦA TRẺ EM
ĐÓC KÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Y KIẾN CỦA BÁC SĨ

Siro

CARBOTHIOL

TRÌNH BÀY: Hộp 1 chai 125 ml

CÔNG THỨC: Chai 125 ml siro:

| | |
|---------------------|----------|
| Carbocaine | 2.5g |
| Đường trắng | 87.5g |
| Nipagin | 0.1675g |
| Ethanol 90° | 0.125ml |
| Natri hydroxyd 0.1N | 2.5ml |
| Eosin | 0.0125mg |
| Nước cất vô khuẩn | 125ml |

GÁC ĐẶC TÍNH TÁC DỤNG:

Carbocaine có tác dụng điều hòa sự tiết domi kiểu lan đậm. Thuốc tác động trên giàn đoạn gel của chất nhầy có là bằng cách cắt đứt cầu nối disulfure của các glycoprotein và do đó tạo điều kiện cho sự khác domi.

Các đặc tính được đóng gói:

Sau khi uống, carbocaine được hấp thu nhanh; công đồ định trong huyết tương đạt được sau 2 giờ. Độ sinh khả dụng yếu, dưới 10% liều sử dụng, có thể do sự chuyển hóa trong lòng ruột và tác dụng quan trọng trong lần đầu tiên qua gan. Thời gian bán生命周期 là khoảng 2 giờ. Trước và các chất chuyển hóa của nó thải trừ chủ yếu qua thận.

CHỈ ĐỊNH:

Cải thiện tình trạng tiết dịch phèo quản. Giúp đỡ ho khạc. Chỉ định điều trị những rối loạn cấp và mãn đường hô hấp trên và dưới kẽm theo tiết nhiều domi như viêm mũi, viêm xoang, viêm phế quản cấp và mãn, khí phế thông và giảm phế quản.

CÁCH DÙNG - LIỀU LƯỢNG:

-Trẻ em 5 tuổi: 1 thìa cà phê (5 ml) x 3 lần / ngày

-Trẻ em 2 - 5 tuổi: 1 thìa cà phê (5 ml) x 2 lần / ngày

Đợt điều trị không quá 8 - 10 ngày. Trường hợp điều trị kéo dài phải có chỉ định của thầy thuốc điều trị.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Có tiền sử quá mẫn với một trong những thành phần của thuốc.

Bệnh nhân loét dạ dày, tá tràng biến thiên.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

THẨM TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Cần thận trọng ở những bệnh nhân có tiền sử bị loét dạ dày, tá tràng.

Trường hợp bệnh nhân bị viêm đường hoặc đang có chế độ ăn giảm đường cần tính toán lượng saccharose đưa vào.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Có thể xảy ra hiện tượng không dung nạp đường tiêu hóa: đau dạ dày, buồn nôn, tiêu chảy, trong trường hợp này cần giảm liều.

Không bảo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC VỚI THUỐC KHÁC:

Sự kết hợp thuốc làm tan domi với thuốc chống ho hoặc thuốc làm khô sự tiết domi (tác dụng giống atropine) là không hợp lý.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Thần trọng khi sử dụng cho phụ nữ mang thai, đặc biệt 3 tháng đầu và trong giai đoạn cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE HOẶC VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa được ghi nhận.

HẠN DÙNG:

Không dùng quá thời hạn ghi trên bao bì.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh nắng.

TIÊU CHUẨN: TCCS

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 2

Số 9 Trần Thành Tông - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội - VIỆT NAM

Sản xuất tại:

Lô 27, KCN Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội - VIỆT NAM

ĐT: 04.20474729.

Hà nội, ngày 16 tháng 06 năm 2011

Giám đốc



PHÓ GIÁM ĐỐC
BS. Nguyễn Thị Thúy Hòa

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thành